

Hướng dẫn kỹ thuật trồng ngô lai

Hải Phòng là thành phố có nhiều cửa biển – nơi gặp gỡ của các con sông. Các dòng sông chảy qua nhiều khu vực trên địa bàn thành phố tạo nên những bãi bồi với hàm lượng phù sa màu mỡ, rất phù hợp với việc trồng ngô. Hiện nay, nhiều huyện, xã trên địa bàn thành phố đã và đang tiến hành xen canh, tăng vụ, trong đó có vụ ngô. Để đem lại hiệu quả kinh tế cao, chúng tôi xin hướng dẫn bà con kỹ thuật trồng giống ngô lai, có thể áp dụng và nhân rộng diện tích ở nhiều nơi.

1. Thời vụ:

- Vụ đông xuân: Gieo hạt trong tháng 12, khi hết mưa, độ ẩm đất khoảng 70%.

- Vụ hè: Gieo từ cuối tháng 3 đến đầu tháng 4.

- Vụ mùa, thu: Gieo từ cuối tháng 6 đến trước ngày 10/8.

2. Cơ cấu giống:

Cơ cấu giống phải phù hợp với từng mùa vụ, đất đai và khả năng đầu tư của từng hộ nông dân.

- Vụ đông xuân, đất tốt, khả năng đầu tư cao thì dùng giống dài ngày, tiềm năng năng suất cao như: LVN 10, DK 5252, T7, DK 414, B.9999, BiO 06.

- Vụ hè, vụ thu nên dùng giống ngắn ngày như giống C 919, CP 989, LVN 61.

3. Chọn đất và kỹ thuật làm đất:

+ *Chọn đất*: Chọn đất tốt, tầng canh tác dày, giữ ẩm và thoát nước tốt, nếu chua phèn thì phải bón vôi cải tạo đất.

+ *Làm đất*: Cày sâu, bừa kỹ, làm sạch cỏ dại.

4. Lượng giống gieo trồng, kỹ thuật gieo:

a) *Lượng giống*: 16 – 20kg/ha.

b) *Mật độ khoảng cách*: Mật độ khuyến cáo như sau:

- Đất tốt, đầu tư cao, giống thấp cây hàng cách hàng 50 – 60cm, cây cách cây 25 -27cm, đảm bảo mật độ 67.000 – 80.000 cây/ha.

- Đất có độ phì trung bình, đầu tư thấp thì gieo mật độ hàng cách hàng 60 – 65cm, cây cách cây 25 – 27cm đảm bảo mật độ 57.000 – 67.000 cây/ha.

* *Lưu ý*: Vụ đông xuân, vụ hè thu bố trí mật độ cao hơn vụ mùa.

- Sau khi làm đất xong cần phải lên luống. Tùy theo mật độ khoảng cách mà lên luống cho phù hợp; có thể mỗi luống rộng 80 – 100cm (luống đôi) hoặc

30cm (luống đơn), chiều cao luống 20cm, rãnh rộng 20 – 25cm, để chủ động tưới nước khi gặp hạn và tiêu nước khi gặp mưa lớn.

c) Kỹ thuật gieo:

Sau khi lên luống xong, rạch hàng sâu 12 – 15cm, bón phân lân lót, lấp kín phân rồi mới gieo hạt. Độ sâu lấp hạt tùy theo điều kiện đất đai của từng mùa vụ, thông thường 3 – 5cm.

*** Lưu ý:**

- Tùy theo độ phì của đất, mùa vụ, mật độ gieo mà lên luống cho phù hợp.
- Chỉ gieo 1 hạt/hốc, không gieo hạt tiếp xúc với phân bón và dành một ít hạt gieo vào bầu để trồng dặm, đảm bảo mật độ.

5. Phân bón:

a) Lượng phân bón được khuyến cáo bón cho 500m², như sau:

- Phân chuồng: 500kg hoặc thay thế bằng 50kg phân hữu cơ vi sinh.
- Vôi 25kg, phân đạm urê 15 – 17kg, phân lân 20 – 25 kg, phân kali 7 – 10kg.

b) Cách bón:

- *Bón lót:*
 - + Vôi được bón trước khi gieo hạt 7 – 10 ngày, vãi đều trên mặt.
 - + Phân chuồng, phân lân được bón khi rạch hàng xong lấp kín phân rồi mới gieo hạt.

- *Bón thúc:*

+ Bón lần 1: Sau gieo 10 – 12 ngày (lúc ngô 3 – 4 lá): 5kg urê, kết hợp với làm cỏ, xới xáo, lấp kín phân, vét rãnh, vun luống nhẹ.

+ Bón lần 2: Sau khi gieo 20 – 25 ngày (lúc ngô 7 – 8 lá): 5 – 6kg urê + 3 – 4kg kali, kết hợp với làm cỏ, xới xáo, lấp kín phân vét rãnh sâu, vun cao luống để thuận tiện cho việc tưới và tiêu nước khi cần thiết.

+ Bón lần 3: Sau khi gieo 45 – 50 ngày (ngô xoáy nõn): 5 – 6kg urê + 4-6kg kali còn lại. Kết hợp làm cỏ xới xáo, vét rãnh, vun cao luống, vun cao góc ngô lai để đảm bảo tưới nước và tiêu nước nhanh khi có mưa to, đồng thời tăng khả năng chống hạn chống đổ cho cây ngô.

c) Lưu ý:

Bón phân cách góc ngô 8 – 10cm, lấp kín phân, không để phân tiếp xúc với gốc cây ngô làm ảnh hưởng đến hiệu suất sử dụng phân bón.

Tùy theo từng giai đoạn sinh trưởng của cây ngô, nhất là giai đoạn cây ngô lai dưới 40 ngày sau gieo, định kỳ 7 – 10 ngày/ lần sử dụng các loại phân bón lá

như HQ, Atonik, Komix, KNO₃... phun lên toàn bộ diện tích vào lúc chiều mát, phun 2 – 3 lần để bổ sung dinh dưỡng và tăng khả năng chống hạn, chống nóng cho cây ngô lai trong điều kiện thời tiết khô hạn.

6. Nước tưới:

Cây ngô lai rất cần nước nhưng kém chịu úng và kém chịu hạn so với một số cây trồng khác. Do vậy, cần phải tưới nước để đảm bảo nhu cầu nước cho cây ngô, nhất là giai đoạn trổ cờ phun râu, nên áp dụng biện pháp tưới thấm theo rãnh để tiết kiệm nước nâng cao hiệu quả kinh tế.

7. Rút (bể) cờ:

Một số cây sinh trưởng xấu, khi cờ mới nhú ra thì rút cờ nhằm tập trung dinh dưỡng để nuôi cây và tạo điều kiện cho cây đó nhận phần của cây khác khỏe hơn giúp cho hạt, bắp lớn hơn. Có thể rút 10–15% số cây. Đây cũng là một trong những biện pháp tăng năng suất.

8. Phòng trừ sâu bệnh:

a) Sâu hại:

- Sâu hại thời kỳ cây con: Đối với các loại sâu keo, sâu xám... cắn phá cây con thì dùng Vibasu 10H, Diazan 10H rải gần gốc cây, liều lượng 1kg/sào.

- Đối với sâu đục thân hại ngô là đối tượng nguy hiểm nhất đối với nghề trồng ngô. Dùng thuốc Vibasu 10H hoặc Diazan 10H rơi vào loa kèn 8 – 10 hạt vào thời điểm sau khi gieo 20, 30, 40 ngày. Đối với sâu đục bắp, sâu phá hại trên râu. Dùng thuốc Basudin50N, Regent 800WG, Tango 800WG ... phun khi thấy sâu xuất hiện (liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì).

b) Bệnh hại: Đối với các bệnh khô vằn, bệnh đốm lá, bệnh thối cổ rễ có thể dùng các loại thuốc Anvil 5SC, Validacin3EC pha nồng độ 1/500, Tilt super liều lượng 15cc/bình 16 lít. Phun đẫm lên toàn bộ diện tích bị bệnh.

9. Thu hoạch:

Khi lá bao bắp đã khô, hạt cứng nên chặt ngọn phơi bắp. Nên tách hạt sớm phơi khô tới ẩm độ 12 – 14% để đảm bảo chất lượng sản phẩm.

Chú ý: Hạt giống ngô lai chỉ sử dụng 1 lần, không sử dụng ngô lai thương phẩm để làm giống.

Nguồn: Báo Nông nghiệp Việt Nam